TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-PT
Ngày 28/6/2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Ông Nguyễn Minh Tân.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2023/TLPT-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn".

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 18/2023/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 07/2023/QĐPT-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1986. Có mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Ngõ I T, khu C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ liên hệ: Số B ngõ A L, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1991. Có mặt.

Địa chỉ: Phố T, khu C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

3. Người kháng cáo: Chị Phạm Thị H (bị đơn).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình N và chị Phạm Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P (nay là xã A), huyện T, tỉnh Hải Dương ngày 23/02/2014. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 6 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp và không có tiếng nói chung nên đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Nay, anh N và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh N có đơn xin ly hôn, chị H nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Đình N và chị Phạm Thị H có 02 con chung là Nguyễn Đình Nam P, sinh ngày 01/8/2016; Nguyễn Kim N1, sinh ngày 10/10/2018, hiện hai con đang ở với anh N. Cả anh N và chị H đều có nguyện vọng được nuôi con Nguyễn Đình Nam P; con Nguyễn Kim N1 anh N đề nghị để chị H nuôi dưỡng và chị Hợp đề n để anh N nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đề nghị giải quyết.

Tại bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 18/2023/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương căn cứ Điều 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Đình N.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Đình N ly hôn chị Phạm Thị H.

2. Về quan hệ nuôi con: Anh Nguyễn Đình N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Đình Nam P, sinh ngày 01/8/2016; chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Kim N1, sinh ngày 10/10/2018, cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Đình N, chị Phạm Thị H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Nguyễn Đình N, chị Phạm Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/4/2023 chị Phạm Thị H kháng cáo đề nghị được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình Nam P và thống nhất lại việc phân chia tài sản chung.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Đình N và chị Phạm Thị H thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Đình N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Kim N1, sinh ngày 10/10/2018; chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Đình Nam P, sinh ngày 01/8/2016 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh N, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Đối với nội dung kháng cáo thống nhất lại việc phân chia tài sản chung, đến nay chị H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án: Tại phiên tòa các đương sự thống nhất thỏa thuận với nhau về việc nuôi con chung. Do vậy, căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự: chấp nhận kháng cáo của chị H, sửa bản án sơ thẩm số 18/2023/HNGĐ-PT ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương theo hướng công nhận sự thỏa thuận của anh N, chị H giao con Nguyễn Kim N1 cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Đình Nam P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh N, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Chị H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị H kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét nội dung kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Anh Nguyễn Đình N làm kinh doanh tự do, chị Phạm Thị H là Kế toán công ty Cổ phần D nên đều có thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Để đảm bảo sự phát triển toàn diện và việc chăm sóc, giáo dục các con chung được thuận tiện, cấp sơ thẩm giao cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình Nam P; giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Kim N1 cho đến khi các con đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tại phiên tòa, anh N và chị H thống nhất thỏa thuận giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Đình Nam P, sinh ngày 01/8/2016; giao cho anh Nguyễn Đình N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Kim N1, sinh ngày 10/10/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Xét thấy, sự thỏa thuận của anh N và chị H là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con, nên cần chấp nhận nội dung kháng cáo của chị H, sửa bản án sơ thẩm số 18/2023/HNGĐ-PT ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về quan hệ con chung.

Đối với nội dung kháng cáo thống nhất lại việc phân chia tài sản chung, đến nay chị H tự nguyện không yêu cầu, hơn nữa cấp sơ thẩm không giải quyết việc phân chia tài sản chung vợ chồng nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm nên người kháng cáo là chị Phạm Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm (về Hôn nhân và gia đình), theo quy định tại Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của chị Phạm Thị H, sửa bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 18/2023/HNGĐ-PT ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

1. Về quan hệ nuôi con: Công nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Đình N và chị Phạm Thị H. Giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Đình Nam P, sinh ngày 01/8/2016; giao cho anh Nguyễn Đình N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Kim N1, sinh

ngày 10/10/2018 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí phúc thẩm: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm (về Hôn nhân và gia đình), được trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002765 ngày 17/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

3. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực thi hành, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND và Chi cục T.H.A DS thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- UBND xã An Phượng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (để ghi sổ hộ tịch).
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu Tòa GĐ&NCTN, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Trường